TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày: 22-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Trí;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1992, CCCD: 074092003.., tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp K, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Trần Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/12/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (nay là Toà án nhân dân Khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn là 14 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 65/2023/QĐ-TA.

Nhân thân:

- Ngày 12/11/2012, bị Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương (nay là UBND Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, với thời hạn là 20 tháng về hành vi "Xúc phạm danh dự, nhân phẩm và đánh người"; theo Quyết định số 3441/QĐ-UBND;

- Ngày 09/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn là 20 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; theo Quyết định số 41/2016/QĐ-TA;

- Ngày 22/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; theo Bản án số 133/2018/HS-ST.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2025 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang Tr là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, theo Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (nay là Uỷ ban nhân dân xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh), thời hạn quản lý sau cai nghiện từ ngày 15/4/2025 đến ngày 15/4/2027. Ngày 23/8/2025, Tr nảy sinh ý định sử dụng ma túy "Đá" (loại Methamphetamine) nên đón xe Grab đi đến khu vực nghĩa trang trên đường số 1, ấp 5, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh và mua của một đối tượng nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói nylon hàn kín chứa ma tuý Đá, 01 nỏ thuỷ tinh với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, Tr đón xe đi đến bãi đất trống gần khu vực Trạm điện thuộc khu phố Phú Tân 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Tr đổ hết ma tuý vừa mua được ra nỏ rồi dùng quẹt gas đốt nóng ma túy lên sử dụng một mình hết số ma tuý này. Sau khi sử dụng ma túy xong, Tr vứt nỏ thuỷ tinh vào thùng rác gần đó và đón xe đi về nhà tại ấp K, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 28/8/2025, Công an xã Phước Hòa mời Nguyễn Quang Tr lên làm việc định kỳ và tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy (bằng phương pháp thử nước tiểu) trong cơ thể đối với Tr thì xác định Tr dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Theo Kết luận giám định số 4553/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Quang Tr (lấy mẫu lúc 07 giờ 30 phút ngày 29/8/2025) có thành phần ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 45/CT-VKSKV15 ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Quang Tr về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Tr từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Ngày 27/12/2023, Nguyễn Quang Tr bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (nay là Toà án nhân dân Khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tại Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Bình Dương (cũ). Sau khi chấp hành xong tại cơ sở cai nghiện về địa phương, Tr bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (nay là Uỷ ban nhân dân xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh) với thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý từ ngày 15/4/2025 đến ngày 15/4/2027. Tuy nhiên, đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý thì ngày 23/8/2025 Tr tiếp tục sử dụng ma tuý tại khu vực Trạm điện thuộc khu phố Phú Tân 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh (theo kết quả xét nghiệm ngày 28/8/2025 của Tr tâm y tế Phú Giáo và Kết luận giám định số 4553/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì loại ma tuý Tr sử dụng là Methamphetamine). Nên hành vi mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với các tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến công tác quản lý độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma tuý, xâm phạm đến sức khoẻ con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay Nhà nước và các tổ chức xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người biết về tác hại của ma tuý và phòng chống các loại tội phạm về ma tuý, bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Toà án xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý; bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi "xúc phạm danh dự, nhân phẩm và đánh người". Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Không có.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Tr phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Tr 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quang Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 –TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh (Phòng THADS Khu vực 15 -TP Hồ Chí Minh);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh

TAND KHU VỰC 15

2RL220126.TL.QDBA
235